

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THẠNH TRỊ
TỈNH SÓC TRĂNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 26/2024/DS-ST

Ngày: 25-4-2024

V/v: “Tranh chấp hợp đồng
tín dụng”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠNH TRỊ, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Tuyết Kha

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Văn Dạng
- Ông Nguyễn Thanh Hải

- Thư ký phiên tòa: Bà Thạch Sơn Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Trị, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trị, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Nguyệt Hân - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Trị, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 27/2024/TLST-DS ngày 29/01/2024 về “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2024/QĐXXST-DS ngày 22/3/2024, Quyết định hoãn phiên tòa số 45/2024/QĐST-DS ngày 08/4/2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần K.

Địa chỉ trụ sở: Số D - D - D P, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

- Người đại diện theo ủy quyền:

1/ Anh Nguyễn Anh V (vắng mặt, có đơn)

2/ Bà Trương Thị Mỹ N (vắng mặt, có đơn)

Là chuyên viên xử lý nợ - Phòng xử lý nợ - Ngân hàng TMCP K. Theo văn bản ủy quyền số 4824/QĐ-NHKL ngày 25/12/2023.

Địa chỉ liên hệ: Số D đường T, khóm A, phường G, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Minh Triều D, sinh năm 1990 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp B, thị trấn P, huyện T, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện đề ngày 25/12/2023 của nguyên đơn Ngân hàng thương

mai cổ phần K và trong quá trình giải quyết vụ án bà Trương Thị Mỹ N là người đại diện theo ủy quyền trình bày:

Ông Nguyễn Minh triều D1 có đề xuất vay vốn tại Ngân hàng TMCP K số tiền 20.000.000 đồng theo Giấy đăng ký phát hành kèm hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng Quốc tế K1 số 22/19/TC/2102-8039 ngày 19/01/2019. Loại thẻ JCB CREDIT CLASSIC, lãi suất vay theo mức lãi suất cho vay của Ngân hàng trong từng thời kỳ, thời hạn vay 36 tháng. Trong quá trình sử dụng thẻ, ông D1 vi phạm hợp đồng Ngân hàng đã nhiều lần nhắc nhở nhưng ông D1 không thực hiện đúng cam kết.

Tính đến ngày 25/4/2024, ông D1 còn nợ Ngân hàng tổng số tiền là 25.022.514 đồng (trong đó nợ gốc chưa thanh toán 10.697.817 đồng, lãi phát sinh chưa thanh toán 4.803.756 đồng, phí chậm thanh toán 4.723.130 đồng, lãi quá hạn chưa thanh toán 4.797.811 đồng). Do đó, Ngân hàng TMCP K yêu cầu ông D1 trả cho Ngân hàng số tiền nợ gốc và tiền lãi suất tính đến ngày 25/4/2024 là 25.022.514 đồng và ông D1 còn phải thanh toán cho Ngân hàng tiền lãi suất, phí phát sinh theo quy định kể từ ngày 26/4/2024 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ các khoản nợ, yêu cầu trả nợ một lần.

- Bị đơn ông Nguyễn Minh Triều D đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng như: Thông báo thụ lý vụ án và các thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, phiên hòa giải vụ án theo quy định của pháp luật để cho ông D biết và thực hiện các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật nhưng ông D không nộp văn bản nêu ý kiến và vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án.

- Quan điểm kiểm sát của đại diện Viện kiểm sát như sau:

Về tố tụng: Từ khi thụ lý đến khi kết thúc phần tranh luận tại phiên tòa xét xử, Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa, các thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ đúng với các quy định của pháp luật.

Về nội dung: Qua chứng cứ và kết quả tranh tụng tại Tòa có cơ sở xác định yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Về án phí bị đơn phải chịu theo qui định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án và thẩm tra các chứng cứ tại phiên tòa, Hội

đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Đối với bị đơn ông Nguyễn Minh Triều D đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo phiên tòa sơ thẩm nhưng ông D vẫn không đến tham gia phiên tòa. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử vẫn xét xử vắng mặt ông D.

[2]. Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Ngân hàng TMCP K khởi kiện ông Nguyễn Minh Triều D là vụ kiện “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại các Điều 26, 35 và 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[3]. Về nội dung:

[3.1.]. Chứng cứ do Ngân hàng TMCP K2 cho Tòa án là bản sao “Giấy đăng ký phát hành kiêm hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng Quốc tế K3” ngày 19/01/2019 với hạn mức tín dụng 20.000.000 đồng có chữ ký tên của ông Nguyễn Minh Triều D là có thật.

[3.2.]. Bị đơn ông Nguyễn Minh Triều D đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án gồm: Thông báo thụ lý vụ án; các Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, phiên hòa giải vụ án theo quy định của pháp luật để cho ông D biết thực hiện quyền và nghĩa vụ theo quy định tại các Điều 72 và 73 của Bộ luật Tố tụng Dân sự, nhưng cho đến nay không có ý kiến phản đối.

[3.3.]. Căn cứ vào khoản 2 Điều 91, Điều 95 của Luật các tổ chức tín dụng, xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP K đối với ông Nguyễn Minh Triều D là có căn cứ, nên được chấp nhận. Buộc ông Nguyễn Minh Triều D có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP K số tiền vay còn nợ tính đến ngày 25/4/2024 là 25.022.514 đồng (trong đó nợ gốc chưa thanh toán 10.697.817 đồng, lãi phát sinh chưa thanh toán 4.803.756 đồng, phí chậm thanh toán 4.723.130 đồng, lãi quá hạn chưa thanh toán 4.797.811 đồng) cùng tiền lãi, phí phát sinh đối với số nợ gốc theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng đã ký kết kể từ ngày 26/4/2024 cho đến khi thanh toán xong nợ.

[4]. Về án phí: Căn cứ vào Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội

về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; ông Nguyễn Minh Triều D phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; H lại tiền tạm ứng án phí cho Ngân hàng TMCP K số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0000500 ngày 26/01/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Trì.

[5]. Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các Điều 26, 35, 39, khoản 2 Điều 92, Điều 147, khoản 1 Điều 227 và 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào khoản 2 Điều 91, Điều 95 của Luật các tổ chức tín dụng;

- Căn cứ vào Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

[1]. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần K đối với ông Nguyễn Minh Triều D về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng.

[2]. Buộc ông Nguyễn Minh Triều D có trách nhiệm trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần K số tiền vay còn nợ tính đến ngày 25/4/2024 là 25.022.514 đồng (trong đó nợ gốc chưa thanh toán 10.697.817 đồng, lãi phát sinh chưa thanh toán 4.803.756 đồng, phí chậm thanh toán 4.723.130 đồng, lãi quá hạn chưa thanh toán 4.797.811 đồng).

[3]. Kể từ ngày 26/4/2024, ông Nguyễn Minh Triều D còn phải có trách nhiệm tiếp tục trả lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng đã ký kết giữa các bên cho đến khi thanh toán xong nợ.

[4]. Về án phí: Buộc ông Nguyễn Minh Triều D phải chịu 1.251.125 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm. H lại Ngân hàng thương mại cổ phần K tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0000500 ngày 26/01/2024 của Chi cục Thi hành dân sự huyện T, tỉnh Sóc Trăng.

[5]. Về quyền kháng cáo và thời hạn kháng cáo đối với bản án: Đương sự có

mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc Tòa án niêm yết hợp lệ bản án.

[6]. Về việc thi hành án: Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Thạnh Trị;
- Chi cục THADS huyện Thạnh Trị;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Tuyết Kha